

## **OAI LỰC CHỦ LĂNG NGHIÊM**

**(Trích một đoạn trong Kinh Lăng Nghiêm, Quyển 7 do Tỳ Kheo Thích Duy Lực dịch từ Hán sang Việt và Lược giải)**

- A Nan! Người hỏi cách nhiếp tâm, trước ta đã nói về pháp môn vi diệu, tu tập Tam Ma Địa. Người cầu đạo bồ đề trước tiên phải giữ bốn thứ luật nghi kể trên, trong sáng như băng tuyết để làm căn bản, tự nhiên chẳng sanh tất cả nhánh lá; nhờ đó, ba ý nghiệp và bốn khẩu nghiệp ắt chẳng có nhân để sanh khởi. A Nan, nếu giữ kỹ bốn giới chẳng bỏ sót, tâm còn chẳng duyên theo Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, thì tất cả ma sự làm sao còn sanh khởi được?

- Nếu có tập khí xưa chẳng thể diệt trừ, người dạy người ấy nhất tâm tụng trì "Phật Đảnh Quang Minh Ma Ha Tát Đát Đa Bát Đát La (thuần trắng chẳng ô nhiễm) Vô Thượng Thần Chú" của ta, ấy là cái tâm chú do Vô Kiến Đảnh Tướng Như Lai, từ nơi đảnh đầu hiện ra Vô Vi Tâm Phật, ngồi trên bửu liên hoa mà thuyết.

- Người và Ma Đăng Già, do tập khí ân ái từ nhiều kiếp, ta vừa tuyên thuyết Thần Chú, liền khiến Ma Đăng Già thoát hẳn lòng yêu, đặc quả A La Hán. Nàng kia là dâm

*nữ, chẳng có tâm tu hành, nhờ thần lực thầm giúp, được mau chứng vô học, hưởng là hàng Thanh Văn các người trong hội, cầu tôi Thượng Thừa, nhất định thành Phật, cũng như bụi bay theo chiều gió, đâu có ngăn ngại gì?*

*- Nếu người đời mặt pháp muốn ngôi đạo tràng, trước tiên phải giữ giới cấm trong sạch của Tỳ Kheo, cần phải lựa chọn vị Sa Môn giữ giới trong sạch bậc nhất để làm Thầy mình, nếu chẳng gặp vị Tăng thật trong sạch, thì giới luật của người ấy ắt chẳng thành tựu.*

*- Khi giới đã thành tựu, nên mặc y áo sạch sẽ, đốt hương an cư, tụng 108 biến thần chú do tâm Phật sở thuyết, rồi kết giới dựng lập đạo tràng, cầu xin Vô Thượng Như Lai hiện ở các quốc độ mười phương, phóng hào quang đại bi đến chiếu soi đành đầu mình.*

*- A Nan! Trong đời mặt pháp, những Tỳ Kheo, Tỳ Kheo Ni, Bạch Y, đàn việt, tâm diệt tham dâm, giữ giới trong sạch, phát nguyện Bồ Tát, khi ra vào nơi đạo tràng, đều tắm rửa sạch sẽ, sáu thời hành đạo chẳng ngủ, đến 21 ngày, ta tự hiện thân trước người ấy, xoa đành an ủi, khiến được khai ngộ.*

*A Nan bạch Phật:*

*- Con nhờ lời từ bi dạy bảo vô thượng của Như Lai, tâm đã khai ngộ, tự biết con đường tu chứng thành đạo vô*

*học. Nhưng người tu hành đời mạt pháp muốn lập đạo tràng, cần kết giới thế nào, cho hợp với quy tắc trong sạch của chư Phật?*

*Phật bảo A Nan:*

*- Nếu người đời mạt pháp muốn lập đạo tràng, trước tiên phải lấy phân nhuyển mịn của loài trâu trắng ở Tuyết Sơn, hòa với đất vàng và mười thứ thảo mộc thơm như Chiên Đàn, trầm hương v.v... để làm nền đạo tràng; nơi đất bằng đào sâu 5 thước, xây đàn hình bát giác, chu vi rộng 16 thước, chính giữa đàn chung một hoa sen bằng kim loại trong hoa sen để một bát đựng nước sương mù tháng tám, trong nước để nhiều lá sen; chung quanh bát sen đặt 8 cái gương tròn nơi 8 góc, bên ngoài gương đựng 16 bông sen, xen với 16 lư hương, trong lư đốt bột trầm hương và dùng các thứ đồ ăn quý làm bánh sữa, đựng 16 chén để cúng dường chư Phật và Đại Bồ Tát. Trước đàn để một lư than nhỏ, đèn mỗi bữa ăn hoặc nửa đêm, dùng mật ong và tô lạc đổ vào lư than, đốt lên cúng dường Phật Bồ Tát.*

*- Bốn phía bên ngoài treo phướn hoa, bốn vách trong đàn treo hình tượng của Chư Phật Bồ Tát, hai bên cửa treo tượng Hộ Pháp Long Thiên, lại lấy 8 cái gương treo úp*

*hư không, chiếu thẳng vào 8 gương tròn trong đàn, khiến thành hình bóng nhiều lớp xen nhau, trùng trùng vô tận.*

*- Trong thất đầu, chí thành đàn lễ chư Phật Đại Bồ Tát và A La Hán, sáu thời nhiều đàn tụng chú, chí tâm hành đạo; thất thứ hai, chuyên tâm phát nguyện Bồ Tát chẳng gián đoạn; thất thứ ba, mười hai thời luôn luôn trì chú, đến ngày thứ bảy, mười phương Như Lai cùng hiện trong ánh sáng gương, được Phật xoa đầu, liền nơi đạo tràng vào Tam Ma Địa. Người đời mạt pháp tu học như thế, thì được thân tâm sáng tỏ, trong sạch như lưu ly, A Nan, nếu bỏn sự truyền giới của Tỳ Kheo này và mười Tỳ Kheo đồng tu trong đàn, trong đó có một người giữ giới chẳng được trong sạch, thì đạo tràng này chẳng thể thành tựu.*

*- Sau thất thứ ba, tĩnh tọa an cư trải qua 100 ngày, nếu người lợi căn, có thể ngay đó chứng sơ quả, dấu cho thân tâm chưa thành chánh quả, nhưng được tự biết nhất định sẽ thành Phật chẳng sai. Người hỏi cách kiến lập đạo tràng là như thế.*

*A Nan đàn lễ chân Phật và bạch rằng:*

*- Từ khi xuất gia, con ỷ lại nơi lòng thương của Phật, ham cầu đa văn, chưa chứng quả vô vi, nên bị kẹt vào tà thuật của Phạm Thiên, tâm dù rõ ràng, nhưng sức chẳng*

*tự do, nhờ gặp Văn Thù, khiến con được giải thoát. Dù  
thậm nhờ sức thần chú của Như Lai, nhưng còn chưa  
nghe chú ấy, xin nguyện Đức Thế Tôn Đại Từ tuyên  
thuyết lại cho, thương xót cứu giúp các hàng tu hành  
trong hội này và những người đời sau còn trong luân hồi,  
nhờ mật âm của Phật mà thân tâm được giải thoát. Bây  
giờ, đại chúng trong hội thấy đều đành lễ, chờ nghe thần  
chú bí mật của Phật.*

*Khi ấy, Thế Tôn từ nơi nhục kế phóng ra trăm thứ hào  
quang, trong hào quang hiện ra bửu liên hoa ngàn cánh  
có hóa thân Phật ngồi trong liên hoa, trên đài phóng ra  
mười tia ánh sáng, trong mỗi tia đều hiện ra mười hàng  
sa Hộ Pháp Kim Cang, đội núi, cầm chày, khắp cõi hư  
không. Đại chúng ngó thấy đều kính mến, cầu Phật gia  
hộ, một lòng nghe Phóng Quang Như Lai nơi Vô Kiến  
Đảnh Tướng của Phật tuyên thuyết thần chú.*

## **CHÚ LĂNG NGHIÊM**

### **ĐỆ NHỨT**

*Nam mô tát đát tha tô già đa da a ra ha đê tam miệu  
tam bồ đà tòa. Tát đát tha Phật đà cu tri sắc ni sam.  
Nam mô tát bà bột đà bột địa, tát đa bệ tệ.*

*Nam mô tát đa nẫm tam miệu tam bồ đà cu tri nẫm. Ta xá ra bà ca tăng già nẫm.*

*Nam mô lô kê a la hán đa nẫm.*

*Nam mô tô lô đa ba na nẫm.*

*Nam mô ta yết rị đà già di nẫm.*

*Nam mô lô kê tam miệu già đa nẫm. Tam miệu già ba ra để ba đa na nẫm.*

*Nam mô đề bà lý sắc nòa.*

*Nam mô tát đà da tỳ địa da đà ra lý sắc nòa. Xá ba noa yết ra ha ta ha ta ra ma tha nẫm.*

*Nam mô bạt ra ha ma ni.*

*Nam mô nhưn đà ra da.*

*Nam mô bà già bà đề, lô đà ra da. Ô ma bát đề, ta hê dạ da.*

*Nam mô bà già bà đề.*

*Na ra dòa noa da. Bàn giá ma ha tam mộ đà ra.*

*Nam mô tát yết rị đa da.*

*Nam mô bà già bà đề, ma ha ca ra da. Địa rị bác lạc na già ra. Tỳ đà ra ba noa ca ra da. A địa mục đề. Thi ma xá na nê bà tát nê. Ma đất rị già noa.*

*Nam mô tát yết rị đa da.*

*Nam mô bà già bà đề. Đa tha già đà cu ra da.*

*Nam mô bát đầu ma cu ra da.*

*Nam mô bạt xà ra cu ra da.*

*Nam mô ma ni cu ra da.*

*Nam mô già xà cu ra gia.*

*Nam mô bà già bà đê, đê rị trà du tây na, ba ra ha ra  
noa ra xà dà, đa tha già đa da.*

*Nam mô bà già bà đê.*

*Nam mô a di đa bà da, đa tha dà đa da, a ra ha đê, tam  
miệu tam bồ đà da.*

*Nam mô bà già bà đê, a sô bệ da, đa tha già đa da, a ra  
ha đê, tam miệu tam bồ đà da.*

*Nam mô bà già bà đê, bệ sa xà da cu lô phệ trụ rị da bát  
ra bà ra xà da, đa tha già đa da.*

*Nam mô bà già bà đê, tam bốn sư bí đa, tát lân nại ra  
lặc xà da, đa tha già đa da, a ra ha đê, tam miệu tam bồ  
đà da.*

*Nam mô bà già bà đê, xá kê dã mẫu na duệ, đa tha già  
đa da, a ra ha đê, tam miệu tam bồ đà da.*

*Nam mô bà già bà đê, lặc đác na kê đô ra xà da, đa tha  
già đa da, a ra ha đê, tam miệu tam bồ đà da, đê biều*

*Nam mô tát yết rị đa, ê đàm bà già bà đa, tát đác tha  
già đô sắc ni sam, tát đác đa bác đác lam.*

*Nam mô a bà ra thị đàm, bác ra đê vương kỳ ra, tát ra  
bà bộ đa yết ra ha, ni yết ra ha yết ca ra ha ni, bác ra bí  
địa da sát đà nê, a ca ra mật rị trụ, bát rị đát ra da nành  
yết rị, tát ra bà bàn đà na mục xoa ni, tát ra bà đột sắc*

tra đột tất phạp bát na nể phạt ra ni, già đô ra thất đê  
năm, yết ra ha ta ha tát ra nhã xà, tỳ đa băng ta na yết  
rị, a sắc tra băng xá đê năm, na xoa sát đác ra nhã xà, ba  
ra tát đà na yết rị, a sắc tra năm, ma ha yết ra ha nhã  
xà, tỳ đa băng tát na yết rị, tát bà xá đô lô nể bà ra nhã  
xà, hô lam đột tất phạp nan giá na xá ni, bí sa xá tất đác  
ra, a kiết ni ô đà ca ra nhã xà, a bát ra thị đa cu ra ma  
ha bác ra chiến trì, ma ha điệp đa, ma ha đê xà, ma ha  
thuê đa xà bà ra, ma ha bạt ra bàn đà ra bà tất nể, a rị  
da đa ra, tỳ rị cu tri, thệ bà tỳ xà da, bạc xà ra ma lễ đê,  
tỳ xá lô đa, bột đằng đông ca, bạt xà ra chế hắt na a giá,  
ma ra chế bà bác ra chât đa, bạc xà ra thiện trì, tỳ xá ra  
giá, phiến đa xá bệ đê bà bổ thị đa, tô ma lô ba, ma ha  
thuê đa, a rị da đa ra, ma ha bà ra, a bác ra, bạt xà ra  
thương yết ra chế bà, bạt xà ra cu ma rị, cu lam đà rị,  
bạt xà ra hắc tát đa giá tỳ địa gia kiền giá na ma rị ca,  
khuất tô mẫu bà yết ra đa na, bệ lô giá na cu rị da, dạ ra  
thổ sắt ni sam, tỳ chiết lam bà ma ni giá, bạt xà ra ca na  
ca ba ra bà, lô xà na bạt xà ra đôn trì giá, thuê đa giá ca  
ma ra sát xa thi ba ra bà, ê đê di đê, mẫu đà ra yết noa,  
ta bệ ra sám, quật phạm đô, ân thổ na mạ mạ tòa.



## **ĐỆ NHỊ**

*Ô hồng, rị sắt yết noa, bác lặc xá tất đa, tát đát tha già  
đô sắc ni sam. Hồ hồng, đô lô unq chiêm bà na. Hồ hồng,  
đô lô unq tất đăm bà na. Hồ hồng, đô lô unq ba ra sắc  
địa da tam bát xá noa yết ra. Hồ Hồng, đô lô unq, tát bà  
dược xoa hắt ra sát ta, yết ra ha nhã xà, tỳ đàng băng  
tát na yết ra. Hồ hồng, đô lô unq, già đô ra thi để năm,  
yết ra ha, ta ha tát ra năm, tỳ đàng băng tát na ra. Hồ  
hồng, đô lô unq, ra xoa, bà già phạm tát đát tha già đô  
sắc ni sam, ba ra điếm xà kiết rị, ma ha ta ha tát ra, bôt  
thọ ta ha tát ra thất rị sa, cu tri ta ha tát nê để lệ, a tộ  
đề thị bà rị đa, tra tra anh ca ma ha bạt xà lô đà ra, đề rị  
bồ bà na, man trà ra, ô hồng, ta tát để bạc bà đô, mạ mạ  
ấn thổ na mạ mạ tòa.*

## **ĐỆ TAM**

*Ra xà bà dạ, chủ ra bạt dạ, a kỳ ni bà dạ, ô đà ca bà dạ,  
tỳ xa bà dạ, xá tát đara bà dạ, bà ra chước yết ra bà dạ,  
đột sắc xoa bà dạ, a xá nể bà dạ, a ca ra mật rị trụ bà  
dạ, đà ra ni bộ đi kiếm ba già bà đà bà dạ, ô ra ca bà đa  
bà dạ, lặc xà đàng trà bà dạ, na già bà dạ, tỳ điều đát  
bà dạ, tô ba ra noa bà dạ, dược xoa yết ra ha, ra xoa tu  
yết ra ha, tất rị đa yết ra ha, tỳ xá giá yết ra ha, bộ đa  
yết ra ha, cư bàn trà yết ra ha, bồ đơn na yết ra ha, ca*

tra bồ đơn na yết ra ha, tất kiên độ yết ra ha, a bá tát  
ma ra yết ra ha, ô đàn ma đà yết ra ha, xa dạ yết ra ha,  
hê rị bà đê yết ra ha, xã đa ha rị năm, yết bà ha rị năm,  
lô địa ra ha rị năm, mang ta ha rị năm, mê đà ha rị năm,  
ma xà ha rị năm, xà đa ha rị nữ, thị tỳ đa ha rị năm, tỳ  
đa ha rị năm bà đa ha rị năm, a du giá ha rị nữ, chát đa  
ha rị nữ, đê sam tát bệ sam, tát bà yết ra ha năm, tỳ đà  
dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ba rị bặt ra giá ca hát rị  
đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, trà diển ni  
hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha  
bát du bác đát dạ, lô đà ra hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân  
đà dạ di, kê ra dạ di, na ra dạ noa hát rị đờm, tỳ đà dạ  
xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, đát đòa già lô trà tây hát rị  
đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ma ha ca ra  
ma đát rị già noa hát rị đờm, tỳ đà dà xà sân đà dạ di, kê  
ra dạ di, ca ba rị ca hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà da di,  
kê ra dạ di, xà dạ yết ra, ma độ yết ra tát bà ra tha ta  
đạt na hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di,  
già đôt ra bà kỳ nể hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,  
kê ra dạ di, tỳ rị dương hát rị tri, nan đà kê sa ra dà noa  
bác đê, sách hê dạ hát rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di,  
kê ra dạ di, na yết na xá ra bà noa hát rị đờm, tỳ đà dạ  
xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, na yết na xá ra bà noa hát rị  
đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, a-la-hán hát

*rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, tỳ đà ra già  
hắt rị đờm, tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, bạt xà  
ra ba nể, cu hê dạ, cu hê dạ ca địa bát đê hắt rị đờm, tỳ  
đà dạ xà sân đà dạ di, kê ra dạ di, ra thoa vòng, bà dà  
phạm, ân thô na mạ mạ tòa.*

## **ĐỆ TỬ**

*Bà già phạm, tát đất đá bác đá ra, Nam mô tỳ lô đô đê, a  
tắt đa na ra lặc ca, ba ra bà tát phở tra, tỳ ca tát đất đá  
bát đê rị, thập Phật ra thập Phật ra, đà ra đà ra, tần đà  
ra, tần đà ra, sân đà sân đà. Hổ hồng, hổ hồng, phân tra,  
phân tra, phân tra, phân tra, ta ha hê hê phân,  
a mâu ca da phân, a ba ra đề ha đa phân, ba ra bà ra đà  
phân, a tô ra tỳ đà ra ba ca phân, tát bà đề bệ tộ phân,  
tát bà na già tộ phân, tát bà được xoa tộ phân, tát bà  
kiền thất bà tộ phân, tát bà bỏ đơn na tộ phân, ca tra bỏ  
đơn na tộ phân, tát bà đột lang chỉ đê tộ phân, tát bà đột  
sáp tỳ lê hắt sắc đê tộ phân, tát bà thập bà lê tộ phân,  
tát bà a bá tát ma lê tộ phân, tát bà xá ra bà noa tộ  
phân, tát bà địa đê kê tộ phân, tát bà đất ma đà kê tộ  
phân, tát bà tỳ đà da ra thệ giá lê tộ phân, xà dạ yết ra  
ma độ yết ra, tát bà ra tha ta đà kê tộ phân; tỳ địa dạ  
giá lê tộ phân, già đô ra phược kỳ nể tộ phân, bạt xà ra  
cu ma rị, tỳ đà dạ ra thệ tộ phân, ma ha ba ra đĩnh*

*duyong xoa tu ri te phan, bat xa ra thuong yet ra da, ba ra  
truong ky ra xa da phan, ma ha ca ra da, ma ha mat dat  
ri ca noa. Nam mo ta yet ri da da phan, tu sac noa tu du  
phan, bot ra ha mau ni du phan, a ky ni du phan, ma  
ha yet ri du phan, yet ra dan tri du phan, mieng dat tri  
du phan, lao dat ri du phan, gia van tra du phan, yet  
la ra dat ri du phan, ca bac ri du phan, a dia muc chat  
da ca thi ma xa na, ba tu ne du phan, dien kiet chat, tat  
do ba toa, ma ma an tho na ma ma toa.*

## **ĐỆ NGŨ**

*Dot sac tra chat da, a mat dat ri chat da, o xa ha ra, gia  
ba ha ra, lo dia ra ha ra, ta ba ha ra, ma xa ha ra, xa da  
ha ra, thi tu da ha ra, bac luo da ha ra, kien da ha ra,  
bo su ba ha ra, pha ra ha ra, ba toa ha ra, bac ba chat  
da, dot sac tra chat da, lao da ra chat da, duoc xoa yet  
ra ha, ra sat ta yet ra ha, be le da yet ra ha, tu xa gia  
yet ra ha, bo da yet ra ha, cuu ban tra yet ra ha, tat kien  
da yet ra ha, o dat ma da yet ra ha, xa da yet ra ha, a ba  
tat ma ra yet ra ha, trach khe cach tra ky ni yet ra ha, ri  
Phat de yet ra ha, xa di ca yet ra ha, xa cu ni yet ra ha,  
lao da ra nan dia ca yet ra ha, a lam ba yet ra ha, kien  
do ba ni yet ra ha, thap Phat ra yen ca he ca, tri de duoc  
ca, dat le de duoc ca, gia dot thac ca, ni de thap phat ra,*

tỳ sam ma thập phạt ra, bạc để ca, tỳ để ca, thất lệ sắt  
mật ca, ta nể bác để ra, tát bà thập phạt ra, thất lô kiết  
đề, mặt đà bệ đạt lô chế kiềm, a tỳ lô kiềm, mục khô lô  
kiềm, yết rị đột lô kiềm, yết ra ha yết lam, yết noa du  
lam, đàn đa du lam, hát rị dạ du lam, mặt mạ du lam,  
bạt rị thất bà du lam, tỳ lật sắc tra du lam, ô đà ra du  
lam, yết tri du lam, bạt tất đề du lam, ô lô du lam,  
thường già du lam, hắc tất đa du lam, bạt đà du lam, ta  
phòng án già bác ra trượng già du lam, bộ đa tỳ đa trà,  
trà kỳ ni thập bà ra, đà đột lô ca kiên đột lô kiên tri, bà  
lộ đa tỳ, tát bác lô, ha lãng già, du sa đất ra, ta na yết  
ra, tỳ sa dụ ca, a kỳ ni ô đà ca, mặt ra bệ ra, kiên đa ra,  
a ca ra mặt rị đột đất liềm bộ ca, địa lật lặc tra, tỳ rị sắc  
chất ca, tát bà na cu ra, tứ dẫn già tộ yết ra, rị được  
xoa, đác ra sô, mặt ra thị phệ đề sam, ta bệ sam, tất đất  
đa bác đất ra, ma ha bạc xà lô sắc ni sam, ma ha bác lặc  
trượng kỳ lam, dạ ba đột đà xá dụ xà na, biện đất lệ noa,  
tỳ đà da bàn đàm ca lô di, đế thù bàn đàm ca lô di, bát  
ra tỳ đà, bàn đàm ca lô di, đác điệc tha.

Án, a na lệ, tỳ xá đề, bệ ra bạc xà ra đà rị, bàn đà bàn đà  
nể, bạt xà ra bàn ni phẩn. Hồ hồng, đô lô ung phẩn, ta bà  
ha.

\*\*\*\*\*

*- A Nan! Những câu vi diệu, bí mật của "Phật Đảnh Quang Tự, thuần trắng chẳng ô nhiễm" này, sanh ra tất cả chư Phật:*

*- Mười phương Như Lai do tâm chú này, được thành Vô Thượng Chánh Biến Tri Giác.*

*- Mười phương Như Lai trì tâm chú này, uôn dẹp tà ma, chế phục ngoại đạo.*

*- Mười phương Như Lai vận tâm chú này, ngồi bửu liên hoa, ứng hiện trong vô số quốc độ.*

*- Mười phương Như Lai dùng tâm chú này, nơi vô số quốc độ, chuyển đại pháp luân.*

*- Mười phương Như Lai trì tâm chú này, hay ở nơi mười phương xoa đành thọ ký cho hàng Bồ Tát, Thanh Văn, cho đến người chưa chứng quả vị.*

*- Mười phương Như Lai nương tâm chú này, hay ở nơi mười phương cứu vớt các khổ như: Địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh, đui, điếc, ngọng, câm và bất khổ, những tai nạn lớn nhỏ đồng thời được giải thoát; các nạn: giặc, binh, vua, ngục, bão, lụt, lửa, nước cho đến đói khát nghèo nàn, ngay đó tiêu tan.*

*- Mười phương Như Lai tùy theo tâm chú này, hay ở nơi mười phương phụng sự thiện tri thức, trong tứ oai nghi được cúng dường như ý; nơi pháp hội của hàng sa Như Lai, được suy tôn là Đại Pháp Vương Tử.*

- Mười phương Như Lai hành theo tâm chú này, hay ở nơi mười phương nhiếp thọ người có nhân duyên, khiến hàng Tiểu Thừa nghe tạng bí mật, chẳng sanh kinh sợ.
- Mười phương Như Lai tụng tâm chú này, thành Vô Thượng Giác, ngồi dưới cây Bồ Đề vào Đại Niết Bàn.
- Mười phương Như Lai truyền tâm chú này, sau khi diệt độ, phó chúc Phật Pháp, trụ trì cứu cánh, nghiêm tịnh giới luật, thầy đều trong sạch.
- Như ta thuyết chú "Phật Đảnh Quang tụ chẳng ô nhiễm" này, từ sáng đến tối chẳng dứt tiếng, trong đó những chữ và câu cũng chẳng trùng điệp, nếu từ đây ngộ nhập, mới biết tất cả hữu tình vô tình cũng thường thuyết chú này, nên gọi "Đảnh Như Lai" vậy.
- Hàng hữu học các người chưa ra khỏi luân hồi phát tâm chí thành tu chứng quả A La Hán, nếu chẳng trì chú này mà ngồi đạo tràng, muốn khiến thân tâm xa lìa các ma sự thì chẳng có chỗ đứng.
- A Nan! Nếu có chúng sanh trong các thế giới, tùy theo vật dụng trong đất nước, hoặc lá, giấy, vải trắng để biên chép chú này, đựng trong túi nhỏ, nếu người ấy ngu muội chẳng thể tụng nhớ thì đeo trên mình, hoặc để trong nhà, nên biết người ấy trọn đời chẳng bị các thứ độc hại.

- A Nan! Nay ta vì người thuyết chú này, cứu giúp thế gian được đại vô úy, thành tựu trí xuất thế gian cho chúng sanh.

- Sau khi ta diệt độ, chúng sanh trong đời mạt pháp, có người biết tụng chú này, hoặc dạy người khác tụng chú này, nên biết những chúng sanh tụng như thế, lửa chẳng thể đốt, nước chẳng thể chìm, độc chẳng thể hại, cho đến tất cả ác chú của các Thiên Long, quỷ thần, yêu tinh, ma mị đều chẳng thể dính mắc, tâm được chánh thọ, tất cả bùa chú, yểm cổ, kim ngân độc dược, cò, cây, sâu, rắn, độc khí muôn loài, vào miệng người ấy đều thành cam lồ. Tất cả ác tinh, quỷ thần, dù có độc tâm hại người, đối với người ấy cũng chẳng thể khởi ác; các ác quỷ vương Tần Na, Dạ Ca (đầu heo mũi voi) cùng các quyền thuộc, đều thọ ơn Phật, thường gia hộ người ấy.

- A Nan nên biết! Chú này thường có tám vạn bốn ngàn vô số chúng tộc Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương, mỗi mỗi đều có quyền thuộc, ngày đêm hộ vệ. Giả sử có chúng sanh nơi tâm tán loạn, chẳng thể vào Tam Ma Địa, miệng niệm tâm trì, thì các vị Kim Cang Vương thường theo ủng hộ thiện nam tử ấy, huống là người có tâm quyết định vào Đạo Bồ Đề, các vị Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương này, khiến người ấy phát ra thần thức, thân tâm tinh tấn, ngay đó được nhớ lại những việc từ tám vạn bốn ngàn



*hàng sa kiếp đến nay, đều rõ ràng chẳng có nghi hoặc. Từ kiếp thứ nhất cho đến thân cuối cùng, đời đời chẳng sanh vào các loài Dược Xoa, La Sát, quỷ bệnh tật, quỷ thú, quỷ yếm mi, quỷ hút tinh khí, cùng các loài nạ quỷ có hình vô hình, có tường vô tường, và những xứ ác độc.*

*- Thiện tri thức ấy, hoặc đọc tụng, biên chép, hoặc đeo giữ và cúng dường tâm chú này thì kiếp kiếp chẳng sanh vào những nơi nghèo nàn hèn hạ và chỗ chẳng an lành.*

*- Các chúng sanh này, dẫu cho tự thân chẳng làm phước nghiệp, mười phương Như Lai cũng ban công đức cho họ, do đó được trong vô số kiếp thường với chư Phật đồng sanh một chỗ, vô lượng công đức như chùm quả ác xoa, đồng một chỗ huân tu, trọn chẳng chia cách. Cho nên, Tâm chú này hay khiến người đã phá giới được giới căn trong sạch, người chưa đắc giới khiến cho đắc giới, người chẳng tinh tấn, chẳng trí huệ, chẳng trong sạch, chẳng trai giới, thày đều thành tựu.*

*- A Nan! Thiện nam tử ấy, giả sử trước kia có phạm giới cấm, thì sau khi trì chú, các tội phá giới chẳng kể nặng nhẹ, đều được tiêu diệt, dù đã uống rượu, ăn ngũ tân, và các thứ bất tịnh, tất cả chư Phật, Bồ Tát, Kim Cang, Thiên Tiên, quỷ thần, chẳng cho là có lỗi; dù mặc ụ áo rách rưới, khi đi khi đứng, đồng như trong sạch; dù*

*chẳng lập đàn, chẳng vào đạo tràng, cũng chẳng hành đạo, mà trì tụng chú này, với công đức vào đàn, hành đạo, chẳng có sai khác.*

*- Nếu trước kia tạo các tội nặng ngũ nghịch, vô gián, những tội Tứ khí, Bát khí của Tỳ Kheo và Tỳ Kheo Ni (bằng như từ hình của người đời), thì khi tụng chú này rồi, cũng như gió mạnh thổi tan đồng cát, những nghiệp nặng như vậy đều trừ sạch, chẳng còn mây may.*

*- A Nan! Nếu có chúng sanh từ vô số kiếp đến nay, có tất cả những tội chương nặng nhẹ, tuy trong các đời trước chưa kịp sám hối, nay nếu biết đọc tụng, biên chép chú này, giữ đeo trên mình hay để nơi chỗ ở, thì những nghiệp tích chứa từ trước, đều tiêu như nước sôi làm tan băng tuyết, chẳng bao lâu sẽ được vô sanh nhân.*

*- Lại nữa A Nan! Nếu có người đàn bà chưa có con, mong cầu có thai, chí tâm tưởng niệm, hoặc đeo chú này, thì được sanh những đứa con trai gái có phước đức trí huệ, cầu sống lâu được sống lâu, cầu phước báo được phước báo, cho đến cầu thân mạng sức mạnh đều được như thế. Sau khi chết, tùy nguyện vãng sanh trong mười phương quốc độ, chắc chắn chẳng sanh nơi biên địa, dòng hạ tiện, hưởng là các tạp hình!*

*- A Nan! Nếu các quốc độ, châu huyện, làng xóm bị nạn đói kém, ôn dịch; hoặc những nơi bị binh loạn, giặc cướp*

*đánh nhau và tất cả những nơi có tai nạn khác, viết thần chú này dán nơi bốn cửa thành, và những tháp miếu hoặc trên các tràng phan, khiến chúng sanh trong nước thừa phụng chú này, cung kính lễ bái, nhất tâm cúng dường; khiến nhân dân mỗi mỗi đeo chú trong mình, hoặc để nơi chỗ ở, thì tất cả tai nạn thày đều tiêu diệt.*

*- A Nan! Nếu chúng sanh nơi các quốc độ, hễ chỗ nào có chú này, thì Thiên Long vui mừng, mưa gió thuận thời, ngũ cốc được mùa, dân chúng an vui; những tai chướng do tất cả ác tinh biến quái ở mọi nơi, đều chẳng sanh khởi, người chẳng chết yếu, gông, cùm, xiềng, xích, chẳng dính vào mình, ngày đêm ngủ yên, thường chẳng ác mộng.*

*- A Nan! Cõi Ta Bà này có tám vạn bốn ngàn tai biến ác tinh, do 28 đại ác tinh làm thượng thủ; lại có 8 đại ác tinh làm chủ, xuất hiện trên đời với nhiều hình dạng, hay gây các tai họa kỳ lạ cho chúng sanh. Hễ có chú này thì thày đều tiêu diệt, trong phạm vi 12 do tuần, các tai biến hung dữ, trọn chẳng thể xâm nhập.*

*- Cho nên Như Lai thuyết chú này, bảo hộ người tu hành sơ học đời vị lai, vào Tam Ma Địa, thân tâm thư thái, được đại yên ổn chẳng bị tất cả tà ma, quỷ thần, và những oán thù, nghiệp cũ nợ xưa từ vô thủy đến quấy hại.*

- Người và hàng hữu học trong chúng, với người tu hành đời vị lai, ụ pháp tri giới trong đạo tràng, được vị thầy truyền giới trong sạch, đôi với tâm chú này chẳng sanh nghi hoặc, thì cái thân do cha mẹ sanh của người này, nếu chẳng được tâm thông, mười phương Như Lai bèn thành vọng ngữ.

Nói xong, vô số Kim Cang đều nhất thời đánh lễ bạch Phật:

- Như lời Phật dạy, chúng con xin thành tâm bảo hộ người tu đạo Bồ Đề.

Bấy giờ, Phạm Vương và Đế Thích, Tứ Thiên Vương cũng đồng thời đánh lễ bạch Phật:

- Nếu có người tu học như thế, chúng con xin hết lòng bảo hộ, khiến họ suốt đời việc làm thỏa nguyện.

Còn có vô số Quý Vương chấp tay đánh lễ bạch Phật:

- Chúng con cũng thệ nguyện hộ trì cho người ấy, khiến tâm Bồ Đề mau được viên mãn.

Còn có vô số Nhật Nguyệt Thiên tử, Phong Sư, Vũ Sư, Vân sư, Lôi Sư, cùng với Điện Sư, Tuần Quan, Chư Tinh và quyền thuộc đánh lễ bạch Phật:

- Chúng con cũng bảo hộ người tu hành ấy an lập đạo tràng, được vô sở úy.

***Còn có vô số Sơn Thần, Hải Thần, Phong Thần, cõi Trời Vô Sắc, tất cả tinh kỳ trên mặt đất, dưới nước và trên không, đồng thời đánh lễ bạch Phật:***

***- Chúng con cũng bảo hộ người tu hành ấy được thành Bồ Đề, trọn chẳng ma sự. Khi ấy, tám vạn bốn ngàn ức hàng sa Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương trong hội, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ bạch Phật:***

***- Như chúng con tu thành Bồ Đề đã lâu, mà chẳng thù chững Niết Bàn, thường theo chú này, cứu giúp những người chơn tu Tam Ma Địa trong đời mạt pháp. Thế Tôn, những người tu tâm cầu chánh định như thế, dù ở đạo tràng hay lúc kinh hành, cho đến lúc đi dạo chơi, con và đồ chúng thường theo hộ vệ người ấy. Dầu cho Ma vương, Đại Tự Tại Thiên muốn tìm cách quấy phá, trọn chẳng thể được. Các quý thần nhỏ phải cách xa người ấy ngoài mười do tuần, chỉ trừ khi họ đã phát tâm tu thiên chánh pháp thì mới được gần người ấy. Thế Tôn, nếu những ác ma hay quyền thuộc ma, muốn đến xâm nhiễu người ấy, thì con dùng chày Kim Cang đập nát đầu họ như vi trần, khiến người ấy việc làm thỏa nguyện.***

## LƯỢC GIẢI

*Tâm tức là Chú, Chú tức là Tâm, Tâm và Chú bất nhị, nên gọi là Tâm Chú. Người muốn nhờ thần lực của Tâm Chú, trước tiên phải giữ giới trong sạch, chẳng khởi một niệm tham cầu, tức là quên cả sự đang tụng chú và sự nhờ cậy chú lực, như thế mới gọi là “tâm niệm trong sạch, thuần trắng chẳng ô nhiễm”, được đến chỗ bất nhị của Tâm chú. Lúc ấy, sự diệu dụng của tự tánh (tâm chú) tự hiện, thì tất cả đều được thành tựu như lời kinh nói; nếu chẳng làm như thế, lại có thể trở thành tai họa, vì chư Hộ Pháp Long Thiên, tánh hay kính mến người thiện và trừng phạt kẻ ác vậy.*